

Bản án số: 40/2022/HSST
Ngày 16-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Mạnh Linh

2. Ông Nguyễn Hải Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2022/HSST ngày 06/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. PHẠM KIM T (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1991, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu Q, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Hồng L- sinh năm 1970 và bà: Hoàng Thị L - Sinh năm 1970; có vợ là Phạm Thị Đ và 01 con.

T án, T sự: Không

Danh, chỉ bản số 034 ngày 09 tháng 01 năm 2022 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2022, hiện đang tại ngoại tại xã V, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ(có mặt).

2. HOÀNG VŨNG T (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1988, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn T- sinh

năm 1952 và bà: Nguyễn Thị Đ - Sinh năm 1961; có vợ là Nguyễn Thị K, bị cáo chưa có con.

T án, T sự: Không

Danh, chỉ bản số 035 ngày 09 tháng 01 năm 2022 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2022, hiện đang tại ngoại tại xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ(có mặt).

3. CAO VĂN T (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1988, tại huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu L, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn T - sinh năm 1961 và bà: Hà Thị H - Sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị X (đã ly hôn năm 2018) và 01 con; T án, T sự: Không

Danh, chỉ bản số 033 ngày 09 tháng 01 năm 2022 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2022, hiện đang tại ngoại tại xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ(có mặt).

4. PHẠM VĂN H (tên gọi khác: không) - Sinh năm 1990, TP T, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm C, xã P, TP T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn N, sinh năm 1959 và bà: Vũ Thị T - Sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ, con; T án, T sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 287/2005 ngày 22/11/2005 của TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt H 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cướp giật tài sản. Đã được xóa án tích.

Danh, chỉ bản số 032 ngày 09 tháng 01 năm 2022 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2022, hiện đang tại ngoại tại xã P, TP T, tỉnh Thái Nguyên(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 50 phút ngày 06/01/2022, tại xường

may của Công ty may T, thuộc khu Q, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ do Phạm Kim Th sinh năm 1991 ở khu Q, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ làm quản lý, Tổ công tác Đội CSĐT- Công an huyện Cẩm Khê phát hiện bắt quả tang 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh liêng gồm: Phạm Kim Th; Hoàng Vững Tr, sinh năm 1988 ở khu P, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Phạm Văn H, sinh năm 1990 ở xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên và Cao Văn T, sinh năm 1988 ở khu L, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Thu giữ tại chiếu bạc: số tiền là 6.180.000 đồng, 52 quân bài Tú lơ khơ, 01 chiếc ga trải giường. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 04 đối tượng cùng vật chứng đưa về Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Khê để làm rõ.

Ngày 09/01/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Phạm Kim Th; Hoàng Vững Tr; Phạm Văn H và Cao Văn T về tội Đánh bạc đồng thời tiến hành điều tra làm rõ toàn bộ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, sau khi ăn cơm uống rượu xong Th, Tr, H, T cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng T, tất cả đồng ý rồi cùng đi vào phòng nghỉ của Công ty may T. Th lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trong phòng rồi cùng Tr, H, T ngồi xuống giường để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Hình thức chơi như sau: Sử dụng 52 quân bài Tú lơ khơ chia cho mỗi người chơi 03 quân bài sau đó so bài ai cao hơn thì người đó Th bạc. Cách so bài như sau: “Sáp” là cao nhất là người chơi có 03 quân bài cùng số, tiếp theo là “Liêng” là người chơi có 03 quân bài có số tiền từ liên kè, còn điểm là được tính tổng số điểm của 03 quân bài sau đó lấy hàng đơn vị để so điểm với các người chơi khác, 09 điểm là cao nhất. Các bị can thống nhất số tiền chơi như sau: trống của mỗi ván mỗi người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng, các người chơi được quyền tố nhưng không quá 300.000 đồng. Trong lúc các đối tượng đánh bạc thì có Nguyễn Khắc C sinh năm 1996 ở xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang ngồi xem nhưng không tham gia chơi. Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Tổ công tác của Đội CSĐT- Công an huyện Cẩm Khê bắt quả tang như đã nêu.

Các đối tượng đánh bạc tại phòng nghỉ của xưởng may Công ty may Th Bình, không thống nhất việc thu, nộp T “hồ” (tức T thuê địa điểm đánh bạc). Về số tiền dùng vào việc đánh bạc, các đối tượng khai nhận Th có 1.700.000 đồng, Tr 1. 500.000 đồng, H có 1.680.000 đồng, T có 1.300.000 đồng. Các đối tượng sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 6.180.000 đồng.

Cáo trạng số 18/CT-VKSCK-HS ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr, Cao Văn T và Phạm Văn H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS đối với bị cáo Phạm Văn H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS đối với các bị cáo: Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr, Cao Văn T.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 15 đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung Phạm Văn H 10.000.000đồng để sung ngân sách nhà nước. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Văn H. Buộc bị cáo phải lao động cộng đồng theo quy định của pháp luật.

Xử phạt T các bị cáo: Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr, Cao Văn T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, để sung Ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tứ lơ khơ và 01 vỏ ga màu hồng, đỏ, trắng.
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 6.180.000đồng.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

Lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là có cùng nhau tham gia đánh bạc, được thua bằng T

dưới hình thức đánh Liêng, thời gian vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, tại xưởng may của Công ty T thuộc khu Q, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo đánh bạc liên tục đến 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của Đội CSĐT- Công an huyện Cẩm Khê phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc là 6.180.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo đều là người thực hành. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vậy có đủ căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng T hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt T từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, hơn nữa đánh bạc là tệ nạn xã hội th- ờng dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, điều kiện để nhận thức và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện, rèn luyện bản thân, mà coi thường pháp luật, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Song khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr và Cao Văn T vì phạm tội lần đầu và thuộc tr- ờng hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều đ- ợc h- ớng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi c- trú cụ thể rõ ràng, xét thấy ch- a cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt T đối với các bị cáo Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr và Cao Văn T cũng đủ điều kiện để giáo dục các bị cáo trở thành ng- ời tốt. Tuy nhiên số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc khác nhau nên mức phạt tiền là khác nhau.

Riêng bị cáo Phạm Văn H bản thân không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân đã một lần vi phạm pháp luật về hành vi chiếm đoạt tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học cho chính mình nay lại tiếp tục vi phạm, tuy nhiên lần phạm tội này bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi c- trú cụ thể rõ ràng, ở địa phương chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, nên xét thấy ch- a cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành ng- ời có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn H 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra trong thời gian chấp hành án buộc bị cáo Phạm Văn H phải thực hiện một số nghĩa vụ về cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo là 5% để sung vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Xét thấy các vật chứng gồm: 52 quân bài tứ lơ khơ và 01 vỏ ga màu hồng, đỏ, trắng. Đây là vật có liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Còn lại số tiền 6.180.000 đồng, là T có liên quan đến tội phạm (các bị cáo đã dùng để đánh bạc) nên cần tịch thu để sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo: Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr và Cao Văn T.

Tuyên bố bị cáo: Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr, Phạm Văn H và Cao Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03(Ba) ngày tạm giữ (từ ngày 06/01/2022 đến ngày 09/01/2022) quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo H còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã P, TP T, tỉnh Thái Nguyên được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho UBND xã P, TP T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Phạm Văn H là 5% bằng 175.000đồng/tháng, để sung vào ngân sách nhà nước. Việc khấu trừ được thực hiện hàng tháng cho đến khi chấp hành xong hình phạt.

Trường hợp bị cáo không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần. (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với người già yếu, người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng).

Trong thời gian chấp hành hình phạt, Phạm Văn H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn H 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt T các bị cáo: Phạm Kim Th 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng); Hoàng Vững Tr 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng); Cao Văn T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), để sung vào ngân sách nhà nước.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tú lơ khơ và 01 vỏ ga màu hồng, đỏ, trắng.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền: 6.180.000đ (Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê ngày 06/4/2022).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Phạm Kim Th, Hoàng Vững Tr, Phạm Văn H và Cao Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Huyện Cẩm Khê;
- CQĐT - Công an huyện Cẩm Khê;
- CQCSTHAHS-CA huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Thị Hồng